

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, lợi nhuận và cổ tức năm 2026 của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty cổ phần vận tải Đường sắt;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, lợi nhuận và cổ tức năm 2026 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	5 742 271
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	5 687 140
a	<i>Doanh thu vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>5 050 700</i>
b	<i>Doanh thu cung cấp sản phẩm tác nghiệp</i>	<i>nt</i>	<i>57 200</i>
c	<i>Doanh thu kinh doanh ngoài vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>579 240</i>
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	nt	12 000
1.3	Thu nhập khác (thanh lý tài sản,...)	nt	43 131
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	5 679 471
2.1	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ	nt	5 625 221
a	<i>Chi phí quản lý tập trung tại Công ty</i>	<i>nt</i>	<i>3 333 197</i>
b	<i>Chi phí vận tải tại các đơn vị và cơ quan</i>	<i>nt</i>	<i>1 726 784</i>
c	<i>Chi phí kinh doanh ngoài vận tải</i>	<i>nt</i>	<i>565 240</i>
2.2	Chi phí tài chính	nt	52 000
2.3	Chi phí khác	nt	2 250
2.4	Dự phòng (trợ cấp thôi việc, tai nạn, bảo lữ,...)	nt	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	62 800
4	Lợi nhuận sau thuế	nt	62 800
5	Tổng số lao động sử dụng bình quân	Người	4 924
6	Tiền lương bình quân của người lao động	Đồng/ tháng	18 180
7	Các khoản phải nộp NS phát sinh	Triệu đồng	362 080

* Kế hoạch phân phối lợi nhuận: Năm 2026 Công ty không thực hiện việc chi trả cổ tức.

II. Thực hiện các dự án năm 2025

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành 22 dự án với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 78 tỷ 492 triệu đồng và giá trị quyết toán vốn đầu tư là 70 tỷ 947 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục 01 kèm theo).

III. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2026

1. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện kế hoạch

- Ưu tiên cân đối đủ nguồn vốn đối ứng, vốn thanh toán cho các dự án đầu tư phát triển đã được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước ngày 31/12/2026; vốn chuẩn bị đầu tư các dự án toa xe.

- Ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, năng lực kinh doanh vận tải, bao gồm: dự án đóng mới, cải tạo, nâng cấp toa xe; xây dựng công trình và mua mới máy móc, thiết bị trực tiếp phục vụ công tác sửa chữa toa xe và tác nghiệp đầu cuối vận tải,...

- Ưu tiên các dự án mở rộng liên danh, liên kết để thực hiện xã hội hóa đầu tư cho vận tải.

2. Danh mục dự án đầu tư phát triển

a) Các dự án chuyển tiếp (dự án đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025): Bao gồm 13 dự án, có tổng mức đầu tư dự kiến là 424 tỷ 767 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 02 kèm theo).

b) Dự án trình Đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua: Bao gồm 39 dự án, có tổng mức đầu tư dự kiến là 785 tỷ 989 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 03 kèm theo).

c) Các dự án huy động vốn xã hội hóa: Bao gồm 04 dự án, có tổng mức đầu tư dự kiến là 157 tỷ đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 04 kèm theo).

3. Phương án vốn đầu tư (không bao gồm vốn xã hội hóa)

a) Nhu cầu vốn để thực hiện đầu tư năm 2026 là 955 tỷ 933 triệu đồng, trong đó:

- Sử dụng vốn khấu hao TSCĐ của Công ty là 284 tỷ 433 triệu đồng, gồm:

+ Vốn đã bố trí năm 2025: 42 tỷ 150 triệu đồng;

+ Bố trí vốn năm 2026: 242 tỷ 283 triệu đồng.

- Vay vốn ngân hàng thương mại: 671 tỷ 500 đồng.

b) Kế hoạch sử dụng vốn khấu hao TSCĐ năm 2026 của Công ty:

Nguồn vốn trích khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2026 là: 242 tỷ 283 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 05 kèm theo), được bố trí như sau:

- Trả nợ gốc vốn vay cho các dự án đầu tư đã hoàn thành các năm trước: 95 tỷ 844 triệu đồng (chi tiết nêu tại phụ lục số 06 kèm theo).

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp: 127 tỷ 010 triệu đồng.

- Bố trí vốn cho các dự án đầu tư năm 2026: 19 tỷ 429 triệu đồng.

3. Tổ chức thực hiện

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Triển khai các bước lập dự án, quyết định phê duyệt và tổ chức thực hiện dự án (*bao gồm cả các dự án thực hiện theo phương thức xã hội hóa*) đúng theo các quy định của pháp luật có liên quan.

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư phát triển nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Đỗ Văn Hoan

Phụ lục số 1
CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2025

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-ĐHĐCD ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	TMDT phê duyệt	Kế hoạch vốn			T.hiện/ Q.toán
			Vốn khấu hao TSCĐ	Vốn vay	Cộng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=4+5	(7)
1	Nâng cấp cải tạo 08 toa xe khách	13.500	13.500		13.500	13.444
2	Đầu tư mới 02 Máy siêu âm dò tìm khuyết tật kim loại	890	800		800	870
3	Đầu tư mới 01 máy nén khí	700	700		700	426
4	Bộ thử van LV3	858	790		790	707
5	Thay thế và cải tạo nội thất toa xe khách chạy trên tuyến Hà Nội-Hải Phòng	54.057	46.925		46.925	48.062
6	Máy hàn 3fa 380V (CN TXHN)	472	390		390	429
7	Máy nén khí (CN TXHN)	298	250		250	276
8	Đầu tư mới 01 Máy tiện vạn năng Inverter	885	850		850	750
9	Máy khám nứt điện từ, loại cầm tay	103	90		90	90
10	Máy hàn MIG bảo vệ khí CO2 (CN TXV)	99	90		90	90

11	Hệ thống điện sáng nhà xưởng A4, A6, A7, A14 (CNTX Vinh)	409	320		320	373
12	Máy đo độ cứng kim loại (CNTX Sài Gòn)	120	120		120	120
13	Hệ thống âm thanh hội trường (CN ĐTV ĐSHN)	220	250		250	200
14	Máy sấy công nghiệp tại xưởng giặt là (CN ĐTV ĐSHN)	681	600		600	565
15	Đầu tư mới máy vắt công nghiệp tại xưởng giặt là (CN ĐTV ĐSHN):	226	220		220	210
16	Đầu tư mới xe điện vận chuyển hàng vải sợi (CN ĐTV ĐSHN)	121	100		100	110
17	Đầu tư mới máy là vải công nghiệp (CN ĐTV ĐS Sài Gòn)	1.408	1.400		1.400	1.080
18	Hệ thống cấp nước lên tàu tại ga Quảng Ngãi (CN VTĐS Đà Nẵng)	1.003	860		860	921
19	Hệ thống cấp nước lên tàu tại ga Bình Thuận (CN VTĐS Sài Gòn)	1.096	760		760	997
20	Bộ ky điện 50 tần (Các CNTX: ĐN, Vinh, SG)	770	734		734	689
21	Xây mới nhà vệ sinh, nhà tắm Phân xưởng cơ khí Toa xe Tháp Tràm - Chi nhánh Toa xe Sài Gòn	509	371		370	471
22	Hệ thống cấp nước CN ĐTV ĐS Sài Gòn	67	-		64	67
	Tổng cộng	78.492	70.120		70.120	70.947

Phụ lục số 02
CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-DHĐCĐ ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	K.lượng/ Quy mô	TMĐT (dự kiến)	Vốn đã bố trí		Bổ sung vốn 2026	
				Vốn khấu hao TSCĐ	Năm ghi vốn	Vốn khấu hao TSCĐ	Vay vốn Ngân hàng
1	Lắp đặt hệ thống rửa xe tự động thành ngoài toa xe khách	Lắp mới 01 hệ thống tại Chi nhánh Toa xe Hà Nội	9.050	800	2025=800 triệu đồng	7.600	-
2	Cải tạo Nhà khách ga Hải Phòng thành Nhà điều hành Chi nhánh Vận tải đường sắt Hải Phòng	Cải tạo khu nhà hiện tại để chuyển đổi thành nhà điều hành	4.050	2.880	2025=2 tỷ 880 triệu đồng	870	-
3	Xây bể nước sạch và nhà đặt máy cấp nước lên tàu ga Diêu Trì - Chi nhánh VTĐS Nha Trang (Dự án bổ sung năm 2025)	Đầu tư mới 01 hệ thống nước sạch cấp ga Diêu Trì	1.390	-		1.390	-
4	Xây bể nước sạch và nhà đặt máy cấp nước lên tàu ga Đà Nẵng - Chi nhánh VTĐS Đà Nẵng (Dự án bổ sung năm 2025)	Đầu tư mới 01 hệ thống nước sạch cấp ga Đà Nẵng	1.150	-		1.150	-
5	Đầu tư mới 01 Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp	Hệ thống xử lý nước thải theo quy chuẩn về môi trường	1.570	900	2024=900 triệu đồng	670	-
6	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2025-2026	Đóng mới 100 toa xe Mc vận chuyển Container 45feet	160.000	4.000	2025=4 tỷ	38.700	100.000

7	Đầu tư mới toa xe Hàng -giai đoạn 2023-2024 (đóng mới 50 toa xe Mc)	Đóng mới 50 toa xe Mc 45feet	74.830,0	400	2024= 400 triệu đồng	20.750	47.000
8	Hoán cải, cải tạo nội thất toa xe khách (Dự án bổ sung năm 2025)	Hoán cải, cải tạo và lắp mới nội thất toa xe khách bao gồm: - 30 toa xe Bn42 chuyển đổi thành toa xe giường nằm mềm AnĐHKK. - Nâng cấp 02 toa xe HC	104.000,0			28.200	66.000
9	Hoán cải toa xe khách thành toa xe chờ hành lý	Hoán cải 06 toa xe B80 (hoặc toa xe phát điện) thành toa xe chờ hành lý	950,0	950	2024= 950 triệu đồng	-	
10	Máy phát điện công suất 475kVA ÷500kVA	Mua mới 06 tổ hợp máy phát điện lắp lên toa xe CVPĐ	20.107,0	12.120	2025=12 tỷ120 triệu đồng	4.780	
11	Nâng công suất tổ hợp máy phát điện từ 380 KVA lên 420 KVA	Mua mới 15 động cơ máy phát điện công suất 420kVA	25.500,0	16.500	2025=16 tỷ 500 triệu đồng	7.100	
12	Ky sàng phục vụ công tác cứu hộ	Mua mới 01 Bộ ky sàng Chi nhánh Toa xe Sài Gòn.	3.960,0	3.600	2025= 3 tỷ 960 triệu đồng		
13	Cầu chụp container 45 tấn Chi nhánh Vận tải Đa phương Thức)	Mua mới 01 xe Cầu chụp container 45 tấn	18.210			15.800	
Tổng cộng			424.767	42.150		127.010	213.000

Phụ lục số 03
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2026

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-DHDCĐ ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Quy mô, khối lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật	Mục tiêu đầu tư và sự cần thiết đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Phương án bố trí vốn			Ghi chú/ Địa điểm đầu tư
					Vốn khấu hao TSCĐ năm 2026	Bổ sung vốn khấu TSCĐ năm 2027	Vốn vay ngân hàng	
1	Tổ hợp máy gia công lắp ép bộ trục bánh xe khổ đường 1000mm ÷ 1435mm	<p>Tổ hợp máy gia công lắp ép bộ trục bánh xe khổ đường 1000mm ÷ 1435mm bao gồm:</p> <p>- 01 Máy ép mâm bánh xe:</p> <ul style="list-style-type: none"> + - Lực ép tối đa: ≥ 400 tấn + Hành trình xylan: ≥ 700mm + Đường kính tối đa của bánh xe: 1200 mm + Chiều dài tối đa trục bánh: 2400 mm + - Hệ thống thủy lực; + Hệ thống điều khiển; + Phần mềm điều khiển, giám sát và thu thập số liệu <p>- 01 Máy tiện lỗ Moay ơ và trục bánh xe:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đường kính tiện qua băng máy: 960mm + Đường kính tiện qua bàn xe dao: 725mm + Khoảng chống tâm: 2310mm + Đường kính tiện qua băng lỡm: 1280mm + Chiều dài băng lỡm: 475mm + Chiều rộng băng lỡm: 510mm 	<p>- Chi nhánh toa xe Hà Nội, có 02 Phân xưởng sửa chữa công nghiệp chính (Phân xưởng Yên viên và Hà Nội) thực hiện chủ yếu sản lượng sửa chữa định kỳ toa xe Khách – Hàng của toàn Chi nhánh. Hiện tại hai Phân xưởng sửa chữa toa xe chưa được đầu tư, trang bị “Hệ thống ép mâm bánh xe”. Do vậy nguồn cung cấp trục bánh thay chữa phụ thuộc rất nhiều vào nhập khẩu theo kế hoạch của Công ty và gia công lắp ép mâm bánh mới (Tại Chi nhánh toa xe Vinh hoặc Công ty cổ phần xe lửa Gia Lâm). Mặt khác, các toa xe Khách – Hàng tốt vận dụng liên tục, thời gian quay vòng nhanh cũng dẫn đến việc các bộ trục bánh xe bị mòn, hết hạn độ. Vì vậy để chủ động và rút ngắn thời gian sửa chữa toa xe và đầu tư Tổ hợp máy gia công lắp ép bộ trục bánh xe khổ đường 1000mm ÷ 1435mm.</p>	10.470	200	9.300	Chi nhánh Toa xe Hà Nội	

2	Xe điện 3 bánh	Đầu tư mới 02 Xe điện 3 bánh tải trọng 1000 kg/xe; thông số kỹ thuật và tính năng sử dụng theo thiết kế của hãng sản xuất	Sử dụng vận chuyển vật tư trong nội bộ nhà xưởng phục vụ sản xuất tại Chi nhánh	120	110			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
3	Máy hàn MIC	Mua mới 06 máy hàn MIC	Hiện trạng: Phần lớn các bộ phận sửa chữa được trang bị Máy hàn 3fa 380V từ trước năm 2000, đến nay chưa có đầu tư mới. Hiện nay, đều đã qua thời gian dài sử dụng gần 25 năm, thường xuyên xảy ra lỗi và các hiện tượng hư hỏng Một số máy đã bị hư hỏng nặng, không còn khả năng sửa chữa khôi phục phải dừng hoạt động.	660	600			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
4	Đầu tư mới 01 Máy tiện vạm năng Inverter	Mua mới 01 Máy tiện vạm năng Inverter có thông số kỹ thuật cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính tiện qua băng máy 520 mm - Đường kính tiện qua bàn xe dao 330 mm - Chiều cao tâm máy 260 mm - Khoảng chống tâm 1440 mm - Đường kính qua băng lổm 740 mm - Chiều rộng băng máy 300 mm - Công suất động cơ chính 7.5 HP - Công suất động cơ bơm làm mát 0.125 HP - Hành trình băng trên bàn xe dao 125 mm - Hành trình ngang của bàn xe dao 275 mm - Chiều dài băng máy 1500 mm - Nguồn điện 3Pha/380V/50Hz 	Hiện tại, gia công các chi tiết phụ tùng toa xe bằng máy tiện tại Phân xưởng SCTX Yên Viên thuộc Chi nhánh có 03 Máy tiện, gồm: Máy tiện T630A do Việt nam chế tạo; Máy tiện C620 và C620G các máy đều do Trung Quốc chế tạo (Toa xe Lương Sơn chuyên vè), được đầu tư từ năm 1960 và 1981 đến nay đã trên 40 ÷ 50 năm hoạt động liên tục phục vụ sản xuất, nên máy tiện thường xuyên bị hư hỏng (đã có máy dừng không hoạt động). Vì vậy cần phải đầu tư máy tiện mới để thay thế phụ vụ sản xuất	940	850			Chi nhánh Toa xe Hà Nội

5	Đầu tư mới 01 Máy phay đứng vạn năng	<p>Đầu tư mới 01 Máy phay đứng vạn năng; thông số kỹ thuật cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước bàn máy: 1270 x 254 mm (50" x 10") - Hành trình bàn máy: 800 / 380 / 430 mm - Hành trình cần trượt: 508 mm - Côn trục chính: R8 hoặc NT30 - Đường kính ống bao trục chính: 85.7 mm - Hành trình trục chính: 127 mm - Đường kính ống bao trục chính: 85.7 mm 	Hiện nay tại Phân xưởng SCTX Hà Nội sử dụng 01 Máy phay ngang do Đức chế tạo từ trước năm 1970, sau thời gian dài vận hành liên tục phục vụ sản xuất, máy thường xuyên hư hỏng do không có phụ tùng thay thế. Do đó Chi nhánh phải thường xuyên thuê hoặc mua ngoài sản phẩm gia công sửa chữa, sản xuất các chi tiết, sản phẩm phức tạp đòi hỏi độ chính xác cao (Như: Khớp; Bánh răng; Rãnh; Then...). Vì vậy việc đầu tư mới Máy phay đứng là cần thiết	750	680			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
6	Máy phun rửa áp lực	<p>Mua mới 01 máy phun rửa áp lực có thông số và đặc tính kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện (Ph/V/Hz) 3 /376 - 424/ 50 - Lưu lượng (l/h) 500 - 1000 - Nhiệt độ nước vào tối đa (°C) 60 - Áp lực vận hành (bar) 80 - 250 - Áp lực tối đa (bar) ≥280 	- Hiện tại Phân xưởng SCTX Hà Nội (Số 122 Lê Duẩn): Có 01 Máy phun rửa áp suất cao, tình trạng sử dụng lâu năm. Nay, đã bị hư hỏng nặng (Như: Mất áp, tụt áp, phát ra tiếng ồn lớn, rò rỉ dầu/ nước, máy không hoạt động/ tự ngắt, hoặc có hiện tượng giật điện, thường do linh kiện như phốt, van 1 chiều, tụ điện, bị bị mòn/ hỏng; hệ thống bị lẫn khí, cặn bẩn) Chi phí sửa chữa khôi phục cao. Vì vậy đề nghị cho Mua mới để bổ sung, thay thế phục vụ sản xuất.	130	120			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
7	Hệ thống cấp điện lưới cho đoàn xe phục vụ công tác chinh bị	Đầu tư mới 01 hệ thống thử hãm đoàn xe tại Hầm K1 và K2	Hiện nay việc thử hãm tại hầm K1 và K2 chưa có, vì vậy cần đầu tư một hệ thống hoàn chỉnh để chinh bị đoàn xe trước khi lập tàu.	440	400			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
8	Hệ thống thử hãm đoàn xe phục vụ công tác chinh bị	Đầu tư mới 01 hệ thống cấp điện lưới cho đoàn xe tại Hầm K1 và K2	Hiện nay việc cấp điện lưới cho đoàn xe tại hầm K1 và K2 chưa có, vì vậy cần đầu tư một hệ thống hoàn chỉnh để chinh bị đoàn xe trước khi lập tàu.	440	400			Chi nhánh Toa xe Hà Nội

9	Đầu tư mới Hệ thống báo cháy	Hệ hống báo cháy Theo tiêu chuẩn Việt Nam về PCCC tại: - Phân xưởng SCTX Yên viên - Chi nhánh toa xe Hà Nội. Số 25/584 đường Hà Huy Tập, Xã phù Đổng, TP. Hà Nội.	Hiện tại Phân xưởng SCTX Yên viên chưa có hệ thống báo cháy tự động theo quy định của Luật PCCC. Vì vậy cần phải đầu tư hệ thống báo cháy tại đây để bảo vệ tài sản là cần thiết	520	470			Chi nhánh Toa xe Hà Nội
10	Bộ thử van LV3	Đầu tư mới 01 hệ thống thiết bị kiểm tra van LV3	Phục vụ công tác chỉnh bị, sửa chữa toa xe khách sử dụng GCH lò xo không khí	330	300			Chi nhánh Toa xe Vinh
11	Máy hàn MIG	<ul style="list-style-type: none"> - Mua mới 02 máy hàn, yêu cầu kỹ thuật cơ bản: + Máy hàn inverter, 500A + Cáp kẹp mát dài $\geq 3m$ - Đầu hàn kèm cáp dài $\geq 3m$ + Cáp nguồn + Van điều áp CO2, Ống khí. + Bộ cấp dây hàn + Có chức năng bảo vệ quá áp và điện áp thấp + Điện áp đầu vào: có thể lựa chọn 1 pha hoặc 3 pha, 220/380/440 (V), 50/60Hz + Đường kính dây hàn: 0.9 ~ 1.4 mm 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi nhánh đề xuất tiếp tục xin Công ty CPVT ĐS tiếp tục đầu tư thêm 2 máy hàn MIG cho phân xưởng có khí, là bộ phận thực hiện hàn khôi phục, sửa chữa các chi tiết toa xe với số lượng vật hàn rất lớn, thực hiện công việc hàn cố định tại một vị trí của xưởng cơ khí, tính chất nguyên công hàn là lặp lại, việc đầu tư thiết bị để chuyên môn hoá công việc trên là rất thiết thực, giúp giảm thiểu rất nhiều thời gian, công sức của người lao động. Góp phần cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao năng suất lao động, góp phần giúp Chi nhánh hoàn thành kế hoạch SXKD hàng năm. 	220	200			Chi nhánh Toa xe Vinh

12	Máy thử hãm đơn xa	<p>Đầu tư mới 02 máy thử hãm đơn xa; yêu cầu kỹ thuật của máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn gió sử dụng: Sử dụng nguồn gió ép trực tiếp sẵn có tại Chi nhánh; Áp lực đầu vào trong giải sử dụng từ 07KG/cm² đến 09KG/cm². - Trang bị đồng hồ báo áp suất đầu vào, đầu ra phục vụ quá trình vận hành máy; Khoảng áp suất điều khiển 0,1KG/cm². - Sử dụng bộ phận điều áp bằng các van điều áp để điều chỉnh áp suất gió xuống áp suất làm việc thực tế trên đoàn tàu: 5KG/cm², phù hợp với yêu cầu thử hãm theo quy định hiện hành. - Máy sử dụng thùng gió điều khiển với thể tích 15,5 lít, đảm bảo cấp đủ gió cho các quá trình điều khiển hãm đơn xa trên máy thử hãm trong quá trình vận hành. 	<p>- Hiện tại, Chi nhánh đang sử dụng 04 máy hãm đơn xa, trong đó 2 máy trang bị năm 2010; 02 máy trang bị năm 1998. Các máy thử hãm đơn xa sử dụng đã lâu, làm việc cường độ cao trong cả khâu kiểm tra, sửa chữa, giao nhận phần hãm gió ép; Các máy thường xuyên trục trặc, hư hỏng, phải dừng để sửa chữa: Hồ tay hãm, các vị trí tay gạt điều khiển gió rơ rã, không chuyển áp điều khiển van hãm chính xác, van điều áp hỏng, các chế độ hãm không ổn định Việc trang bị mới cho Chi nhánh 04 máy để thay thế các máy hãm đơn xa là rất cần thiết,</p>	200	180		Chi nhánh Toa xe Vinh
13	Đầu tư mới Máy tiện vận năng	<ul style="list-style-type: none"> - Mua mới 01 máy tiện có thông số kỹ thuật cơ bản như sau: + Công suất động cơ chính 15 HP + Nguồn điện 3 pha 380V/50Hz + Đường kính tiện qua băng máy ≥ 860mm + Đường kính tiện lớn nhất qua bàn xe dao ≥ 540mm + Đường kính lỗ trục chính ≥ Ø105 mm; + Đường kính nòng ụ động ≥ Ø125 mm 	<p>- Các toa xe vào sửa chữa định, nhiều chi tiết có kích thước, khối lượng tương đối lớn bị mòn, phải thực hiện hàn đắp và tiện lại: Cối chuyển xe hàng, xe khách hàn tiện lại đường kính lòng cối, tiện phẳng lại bề mặt; tiện khôi phục các lỗ ắc kích thước lớn (lỗ ắc xà mang guốc hãm xe hàng, hàn tiện các mặt bích kích thước lớn... phải sử dụng máy tiện cần có công suất lớn</p> <p>- Hiện tại, PXCK chi nhánh đang sử dụng máy tiện T630 để thực hiện nhiệm vụ gia công các chi tiết như trên. Máy tiện T630 được trang bị từ năm 1988, làm việc với cường độ cao, tải trọng lớn, đến nay máy thường xuyên hư hỏng, phải dừng khắc phục thường xuyên. Chi nhánh Toa xe Vinh xin được đầu tư mới 01 Máy tiện vận năng thay thế cho máy tiện T630 đã cũ, thường xuyên hư hỏng</p>	1.600	1.470		Chi nhánh Toa xe Vinh

14	Đầu tư mới ô tô cầu tự hành 4 tấn	<p>Đầu tư mới 01 xe cầu tự hành 4 tấn có thông số như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tải trọng cho phép chở: 4200 kg - Sử dụng nhiên liệu: Diesel - Loại động cơ: 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng, tăng áp - Cầu loại 3 tấn 5 đôt sức nâng 3.030 kg tầm 2,4 m và 250 kg/12,11 m 	<p>- Thay thế Xe cầu ISUZU 1.9 Tấn chi nhánh đang sử dụng sẽ hết niên hạn sử dụng vào đầu năm 2027</p>	1.540	1.400			Chi nhánh Toa xe Vinh
15	Máy hàn gờ bánh xe (Bán tự động)	<p>Đầu tư mới Hệ thống gá trục nằm ngang và Máy hàn gờ bánh xe (Bán tự động), bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 Máy hàn bán tự động kiểu 600A-65KVA, 02 mỏ hàn gờ bánh xe cùng lúc; Máy hàn gờ dùng cho cả hàn dưới lớp thuốc và CO2. + Mới 100%; sản xuất năm 2024 trở lại đây - Hệ thống ra dây bán tự động: - 02 Bộ gá trục bánh xe nằm ngang + Mới 100%; sản xuất năm 2024 trở lại đây + Hệ thống cơ khí cố định và di chuyển bộ trục bánh xe làm mới. + Mô tơ, mâm quay trục. 	<p>- Hiện tại Chi nhánh toa xe Đà Nẵng quản lý và sử dụng 02 máy hàn gờ bánh xe do Việt Nam sản xuất với công suất nhỏ. Hai máy hàn gờ bánh xe được đưa vào sử dụng lâu năm, thường hay hỏng bộ đi ốt điều khiển, biến thể dòng hàn yếu dần, máy hoạt động liên tục để đáp ứng cho kế hoạch sửa chữa toa xe tại Chi nhánh. Tình trạng máy lạc hậu kỹ thuật, công suất nhỏ do sử dụng lâu ngày, thường xuyên bị hư hỏng, dẫn tới chi phí sửa chữa hàng năm lớn. Với các lý do nêu trên và để chủ động trong công tác sản xuất, nhằm nâng cao năng lực của máy móc thiết bị và đồng thời nâng cao sản lượng, chất lượng toa xe sửa chữa. Vì vậy Chi nhánh báo cáo xin được đầu tư mới Hệ thống gá trục nằm ngang và Máy hàn gờ bánh xe bán tự động để thay thế 02 máy hàn gờ cũ, lạc hậu, công suất nhỏ tại Phân xưởng sửa chữa.</p>	660	600			Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng



Handwritten signature or initials.

16	Thiết bị đồng bộ tháo lắp ổ bi trục bánh toa xe	<p>Mua mới 01 (một) thiết bị đồng bộ tháo lắp ổ bi trục bánh xe bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy bơm điện thủy lực 2 chiều; Xi lanh thủy lực 2 chiều 50 tấn; Bom tay thủy lực 2 chiều; bộ cùm tháo ép các loại vòng bi: 5x9, 41/4x8, 51/2x10; hệ thống ống lồng dẫn hướng lắp các loại vòng bi: 5x9, 41/4x8, 51/2x10, 22320; bộ bơm tay tháo lắp tổ hợp ổ bi 5x9, 41/4x8; xe đẩy bơm và bộ ky. - Chất lượng: Mới 100% 	<p>- Hiện nay chi nhánh toa xe Đà Nẵng quản lý và sử dụng 01 Thiết bị đồng bộ tháo lắp ổ bi trục bánh toa xe phục vụ cho công tác sửa chữa trục bánh xe và ổ bi toa xe. Thiết bị đồng bộ tháo lắp ổ bi trục bánh toa xe được sử dụng lâu năm, hoạt động liên tục để đáp ứng cho công tác sửa chữa ổ bi và trục bánh theo kế hoạch sửa chữa toa xe tại Chi nhánh. Tần suất làm việc rất nhiều. Quá trình sử dụng đã được SCL định kỳ theo quy định, tuy nhiên do quá trình sử dụng lâu ngày, tần suất hoạt động liên tục, cho nên hiện nay các chi tiết của máy hoạt động không ổn định thường xuyên hư hỏng phải sửa chữa liên tục, ảnh hưởng rất lớn đến chất tiến độ sửa chữa trục bánh toa xe phục vụ sản xuất tại Chi nhánh.</p> <p>Vì vậy để đảm bảo chất lượng sửa chữa ổ bi, trục bánh xe, tăng năng lực sản xuất, và bảo đảm không bị gián đoạn quá trình sản xuất do hư hỏng máy phải dừng để sửa chữa khắc phục. Do vậy việc đầu tư thêm 01 Thiết bị đồng bộ tháo lắp ổ bi trục bánh toa xe cho Chi nhánh là hết sức cần thiết.</p>	220	200		Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng
17	Máy bơm nước tăng áp trục đứng đa tầng cánh	<p>Mua mới 01 máy bơm nước có thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Động cơ 2 cực không đồng bộ, tự thông gió + Áp lực làm việc: ≥ 30 bar + Điện áp : 3 pha (380V)/50Hz + Lưu lượng : 18m³/h ÷ 57 m³/h + Cột áp : 260m ÷ 160 m 	<p>- Hiện tại Chi nhánh đang sử dụng Máy bơm nước áp suất cao loại cũ để bơm nước cấp cho giàn thử dột toa xe, mặc dù được bảo dưỡng sửa chữa định kỳ nhưng do máy dùng nhiều và thời gian sử dụng đã lâu nên các chi tiết đã bị lão hóa không thể phục hồi được. Máy thường xuyên hư hỏng phải ngừng máy để khắc phục sửa chữa ảnh hưởng đến công tác thử dột làm chậm tiến độ toa xe ra xưởng.</p>	260	240		Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng

18	Xây mới bể chứa nước thử đột toa xe và PCCC	Làm mới bể chứa nước bằng bê tông cốt thép: dài 7m ; ngang 4,5m; phần bê chìm 1,5m; phần bể nổi 1m; tráng chống thấm; sơn chống mốc ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> - Bể chứa nước phòng cháy chữa cháy và thử đột toa xe được xây dựng từ lâu có diện tích (5x 3,5 x 1.8)m, nằm ở vị trí sát cạnh nhà để cầu KIROW, xưởng sửa chữa (xưởng A) và sát đường quay vòng của đầu máy hàng ngày chạy qua, nơi đặt các vật tư sản xuất toa xe trong xưởng; lượng nước chứa ít vào những lúc cao điểm không đủ để cấp nước cho công tác thử đột toa xe. Phần âm của bể dưới đất 1,2m phần nổi trên 0,8m gần như hư hỏng hết không khắc phục được, nước chảy rỉ ra ngoài và trời mưa nước bắn, đất tràn vào cụ thể: - Mặt bê tông trên bể nhiều vị trí bê tông bị nứt, mục lũng. - Tường xây xung quanh nứt vỡ nhiều vị trí không thể khắc phục được. - Đáy bể lâu ngày bị mục hỏng, thấm thấu nước xuống đất. - Mặt tường phía trong bị nứt, vỡ nhiều vị trí, ngày một nhiều. - Mặt nền xung quanh bị sụt lún. 	260	230			Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng
19	Bộ thử van LV3 tự động	Đầu tư mới 01 hệ thống thiết bị kiểm tra van LV3	Phục vụ công tác chỉnh bị, sửa chữa toa xe khách sử dụng GCH lò xo không khí	330	300			Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng
20	Ky điện thủy lực 50 tấn	Mua mới 03 bộ ky điện thủy lực một chiều; thông số kỹ thuật: <ul style="list-style-type: none"> - Tải trọng nâng Q = 50 tấn; - Hành trình nâng H1 = 335.5 mm - Chiều cao kích Hmin = 461 mm - Chiều cao kích Hmax = 796.5 mm - van điều khiển áp suất và van giới hạn áp suất chống quá tải tổ hợp trên bơm - Đồng hồ đo áp suất - Dây dẫn thủy lực 	Trang bị bổ sung thiết bị phụ vụ sửa chữa toa xe tại: <ul style="list-style-type: none"> - Trạm KCTX Đà Nẵng: 01 cái - Trạm KCTX Diêu Trì: 01 cái - Trạm KCTX Nha Trang: 01 cái 	400	360			Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng

21	Xe ô tô 7 chỗ	Mua mới 01 xe ô tô 07 chỗ	<p>Hiện nay chi nhánh toa xe Đà Nẵng quản lý và sử dụng 01 xe ô tô 4 chỗ ngồi hiệu Toyota Altit được sản xuất từ năm 2003 và đưa vào sử dụng cùng năm. Thời gian sử dụng hơn 20 năm, xe hoạt động nhiều với quãng đường dài và thường xuyên liên tục để phục vụ công tác kiểm tra an toàn chạy tàu dọc tuyến và cứu hộ cứu nạn giao thông đường sắt tại Chi nhánh và các Trạm KCTX, mặc dù đã được SCL định kỳ theo quy định và thường xuyên bảo dưỡng, tuy nhiên do quá trình sử dụng với tần suất hoạt động nhiều nên các chi tiết của máy hư hỏng liên tục, không đảm bảo an toàn khi phục vụ công tác.</p> <p>Do đó Chi nhánh xin đầu tư mới 01 xe ô tô 7 chỗ để phục vụ cho công tác cứu hộ giao thông đường sắt được đảm bảo an toàn với khoảng cách lớn hơn 500km.</p>	870	870			Chi nhánh Toa xe Đà Nẵng
22	Máy taro ren khí nén M3 ÷ M16 taro ngang & dọc.	<p>Đầu tư mới 02 bộ máy Taro khí nén dạng đứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất taro: M3~M16 - Tốc độ trục chính: 300 Vòng/phút - Phạm vi làm việc: 200~1100mm (bán kính), 400~2200 (đường kính)- Bàn làm việc - Bộ kẹp phôi dùng kẹp phôi để taro - 	<p>Hiện nay chi nhánh toa xe Sài Gòn gia công các chi tiết phụ tùng khi các toa xe vào sửa chữa định kỳ cụ thể như: Taro các lỗ ren trên các chi tiết lớn đang phải thực hiện thủ công do không thể kẹp lên các máy cắt gọt. Việc taro thủ công có năng suất thấp đồng thời thường xảy ra nghiêng lệch tâm do thiếu điểm tỳ đặc biệt với các lỗ ren có đường kính danh nghĩa lớn. Do đó việc đầu tư thiết bị chuyên dụng sẽ nâng cao năng suất và độ chính xác trong gia công.</p>	200	180			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn

23	Máy tiện cơ khí	<p>Mua mới 01 máy tiện có thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính tiện qua đầu: 890 mm - Đường kính tiện qua băng máy: 660 mm - Đường kính tiện qua bàn xe dao: 440 mm - Khoảng cách chống tâm: 2200 mm - Chiều rộng băng máy: 350 mm - Hành trình ngang: 350 mm - Chống tâm kiểu: MT7 - Nguồn điện sử dụng: 380V/ 50Hz/ 3 phase - Phụ kiện kèm theo máy đồng bộ 	<p>Dự án đầu tư mới Máy tiện cơ khí là do sự cần thiết trong công tác sửa chữa toa xe định kỳ đặc biệt là các máy tiện nằm vận hành tại Phân xưởng Thiết bị phụ tùng Phân xưởng Thiết bị phụ tùng đều đã sử dụng trên 30 năm, bàn băng, sống trượt bị mòn, rơ lỏng; các bánh răng hộp tốc độ, hộp bước tiến bị mòn, ổ đỡ mòn gây rung lắc, giảm công suất cắt và độ chính xác trong khi yêu cầu về sản lượng rất cao. Nên cần đầu tư máy mới để đáp ứng nhu cầu sản xuất.</p>	1.060	960			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn
24	Máy siêu âm dò khuyết tật kim loại	<p>Mua mới 01 máy siêu âm dò khuyết tật kim loại</p>	<p>- Hiện nay PX CKTXTC – Chi nhánh Toa xe Sài Gòn đang sử dụng Máy siêu âm hiệu AD 3213 EX đầu tư mới năm 1994 đến nay đã hư hỏng không sửa chữa được do không có phụ tùng thay thế. Vì vậy mua mới thiết bị này rất cần để sử dụng phục vụ cho các toa xe sửa chữa định kỳ theo đúng quy định.</p>	470	430			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn

25	Máy tiện gờ và mặt lăn bánh xe lửa bán tự động	Mua mới 01 máy tiện gờ và mặt lăn bánh toa xe khổ đường 1000mm	<p>- Tại Trạm KCTXST - Chi nhánh Toa xe Sài Gòn đang có 01 máy tiện bánh xe sử dụng trên 50 năm, bàn băng, sống trượt bị mòn, rơ lỏng; các bánh răng hộp tốc độ, hộp bước tiến bị mòn, ổ đỡ mòn gây rung lắc, giảm công suất cắt và độ chính xác trong khi số lượng xe SCĐK và lam tu, cắt móc để tiện gờ bánh xe rất lớn nên công đoạn tiện gờ bánh xe thường xuyên bị chậm so với nhịp sản xuất.</p> <p>- Tại PXTBPT Chi nhánh Toa xe Sài Gòn đang có 01 máy tiện bánh xe sử dụng trên 10 năm, công suất cắt thấp trong khi số lượng xe SCĐK và lam tu, cắt móc để tiện gờ bánh xe rất lớn nên công đoạn tiện gờ bánh xe thường xuyên bị chậm so với nhịp sản xuất. Cần đầu tư máy mới để đáp ứng nhu cầu sản xuất. Để nâng cao năng suất, chất lượng và đảm bảo công nghệ không bị lạc hậu trong khoảng trên 10 năm sau khi đầu tư nên lựa chọn Công nghệ bán tự động (có cơ cấu chép hình cơ khí hoặc lập trình tự động như máy tiện bánh xe Yên Viên đang sử dụng).</p>	10.100	200	8.980		Chi nhánh Toa xe Sài Gòn
26	Máy Phay đứng kết hợp ngang vạn năng	<p>Mua mới 01 máy Phay đứng kết hợp ngang vạn năng có yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn Máy: + Kích thước bàn máy: 1270x300 mm + Rãnh chữ T: 16x3x80mm + Hành trình X/Y/Z – thủ công: 930x390x450 mm + Hành trình X/Y/Z – tự động: 920x370x450 mm - Bước tiến ăn dao dọc/ngang/đứng - Trục chính đứng: + Số cấp tốc độ: 16 cấp - Trục chính ngang: + Số cấp tốc độ: 9 cấp - Động cơ: sử dụng điện - Phụ kiện đồng bộ 	<p>- Hiện nay Trạm KCTXST - Chi nhánh Toa xe Sài Gòn chưa có máy Phay đứng kết hợp ngang vạn năng, đầu tư để gia công các mặt phẳng: Nêm masat, adapter, bàn trượt, lỗ cavet đục,... hiện đang gia công bằng máy mài tay năng suất thấp và thiếu chính xác.</p>	920	830			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn

27	Dàn palang dọc xưởng	<p>Đầu tư mới một hệ thống dàn palang bao gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Palang điện + xe con 01 dầm sức nâng 2.5 tấn - Dầm treo pa lăng + nền móng. 	<p>Hiện nay Trạm KCTXST - Chi nhánh Toa xe Sài Gòn khi các toa xe vào sửa chữa định kỳ và các toa xe vào lâm tu. Việc tháo lắp GCH và vận chuyển trực thủ công, năng suất rất thấp. Do đó đầu tư mới Dàn palang dọc xưởng rất cần để sử dụng phục vụ cho các toa xe sửa chữa định kỳ.</p>	1.200	1.090			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn
28	Xây dựng hệ thống nước sạch	<p>Làm mới hệ thống dẫn nước sạch sử dụng cho sinh hoạt và cấp nước lên toa xe có quy mô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng ống nhựa HDPE đường kính 90mm: 500m đầu nối nước từ hệ thống nước thủy cục của thành phố dẫn vào đầu nối của Chi nhánh. - Đào đất, đổ bê tông đi ngầm đường ống: 18,750 m³. - Đầu nối và dẫn nước đi đến các đầu mối các phân xưởng sử dụng. 	<p>Chi nhánh Toa xe Sài Gòn đang sử dụng nước giếng khoan bơm qua hệ thống lọc và bơm lên bồn chứa để phục vụ sinh hoạt và cấp nước cho các đoàn tàu.</p> <p>Hiện trạng, cơ quan chức năng tại địa bàn đã không cho phép việc sử dụng nước giếng khoan. Mỗi khi có đoàn kiểm tra Chi nhánh phải có những giải trình, giải đáp tuy nhiên cũng thường xuyên bị nhắc nhở.</p> <p>Việc xây dựng hệ thống sử dụng nước thủy cục sẽ hạn chế tối đa các rủi ro liên quan đến pháp luật do sử dụng nguồn nước giếng khoan. Nâng cao chất lượng sử dụng nước của CBCNV và đặc biệt là cho hành khách đi tàu.</p>	640	580			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn
29	Cải tạo nối dài cầu trục khu vực sửa chữa giá chuyên hướng Phân xưởng Thiết bị phụ tùng	<p>Nối dài dầm cầu trục 03 tấn: bổ sung cột, dầm, ray điện...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung 4 móng cột bê tông M350 chôn sẵn mỗi cột 4 bulon M25 dài 0.5m - Gia công lắp đặt 4 cột thép hình I400 mỗi cột dài 7m - Gia công 4 gối đỡ dầm cầu trục bằng thép hình I400 - Gia công nối dài 2 dầm cầu trục bằng thép hình I350 dài 22m - Lắp đặt nối dài ray chạy cầu trục P22 – dài 22mn - Lắp đặt nối dài cáp 3P50A dài 22m 	<p>Cầu trục khu vực Tổ sửa chữa giá chuyên hướng Phân xưởng Thiết bị phụ tùng hiện trạng chỉ hoạt động được khoảng 1/2 mặt bằng do cột, dầm, ray điện chưa nối dài hết mặt bằng dẫn đến việc giải thể sửa chữa khu vực ngoài hoạt động của dầm cầu trục phải thuê xe cầu bên ngoài vào cầu, ra giá, lật giá... mặt bằng chật hẹp lại phải chừa lối vào cho xe cầu và vị trí đặt xe cầu nên rất khó khăn cho tổ chức sản xuất, chất lượng, tiến độ sửa chữa giá chuyên hướng.</p> <p>Việc cải tạo nối dài dầm cầu trục sẽ giúp công tác sửa chữa giá chuyên được thông suốt, không phải tốn chi phí cho việc thuê cầu hàng ngày, tận dụng được tối đa mặt bằng sản xuất nâng cao năng suất và chất lượng sửa chữa giá chuyên hướng.</p>	270	250			Chi nhánh Toa xe Sài Gòn

30	Cải tạo nâng cấp khu nhà làm việc phân xưởng Chinh bị, Cơ điện lạnh	<p>Quy mô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cải tạo 52m x 7.4m =384.8m². - Móng: Đào móng đổ bê tông chân cột tổng số 42 hồ móng. - Cột dầm: Dựng cột thép hình I200 42 cột cao 6.4m mỗi cột. Dựng dầm bằng thép hình I200 giằng tạo khung cứng xung quanh mỗi gian. - Sàn: gia cường bằng thép hình I150 ngang nhà khoảng cách 1m 1 cây kết hợp thép hộp 50x100 dọc nhà khoảng cách 0.6-0.7m 1 cây. Trên lớp thép chịu lực lắp đặt tấm Cemboard dày 18mm. Sau đó đổ bê tông dày 3-5cm và lát gạch KT 60x60cm. - Tường và các vách ngăn: tường xung quanh và các vách ngăn các phòng lắp đặt tấm Panel dày 10cm - Mái: lợp tôn và đóng trần thạch cao 	<p>Hiện trạng nhà làm việc đã xuống cấp do đầu tư đã lâu chưa được cải tạo sửa chữa. Khu làm việc và khu nghỉ ngơi cho CBCNV các tổ sản xuất và khối văn phòng đang sử dụng chung bất tiện cho sinh hoạt và không đảm bảo cho CBCNV lên xuống ban nghỉ ngơi. Khu vực tổ sản xuất trải dài trên mặt bằng chính bị khó khăn cho công tác điều tiết, chỉ đạo sản xuất đặc biệt các dịp cao điểm Lễ, Tết tàu chạy nhiều, người lao động các đơn vị tập trung về nhận tàu, chính bị.</p> <p>Việc sửa chữa nâng cấp khu nhà làm việc giúp công tác chỉ đạo sản xuất được tập trung, người lao động có chỗ nghỉ ngơi lên xuống ban, cải thiện điều kiện lao động và nâng cao công tác an toàn trong sản xuất.</p>	3.500	500	2.700	Chi nhánh Toa xe Sài Gòn
31	Đầu tư vỏ Container 45feet	Mua mới 50 vỏ Container 45feet đủ tiêu chuẩn vận chuyển hàng hóa xếp lên toa xe Mc	Phục vụ kinh doanh vận chuyển hàng hóa trên toa xe Mc chạy trên các tuyến đường sắt.	12.230	300	10.920	Chi nhánh vận tải Đa Phương Thức
32	Đầu tư mới máy giặt + vắt công nghiệp	Mua mới 02 máy giặt/vắt công nghiệp xuất xứ UERO: <ul style="list-style-type: none"> - Công suất giặt: 57-63kg. - Tốc độ giặt: 13-36v/p. - Tốc độ vắt: 300, 450, 625,800v/p. - Điện áp: 380V/3PH/50Hz. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung và thay thế cho 01 máy giặt đã sử dụng liên tục trên 15 năm; - Kịp thời giặt đồ vải phục vụ hành khách 	2.390	200	1.970	Chi nhánh Đoàn Tiếp Viên Đường sắt Hà Nội

33	Đầu tư mới hệ thống thiết bị truyền tin và tự động báo cháy	Lắp mới 03 hệ thống thiết bị báo cháy tự động	Các khu vực: trụ sở cơ quan Chi nhánh Đoàn tiếp viên Đường sắt Hà Nội (địa chỉ số 1 phố Trần Quý Cáp, phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội), khu vực Trạm TVĐS Yên Bái (địa chỉ số 8 đường Trần Hưng Đạo, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai) và khu vực Trạm TVĐS Vinh (phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An) chưa có thiết bị truyền tin báo cháy và các trang thiết bị báo cháy tự động.	190	170			Chi nhánh Đoàn Tiếp Viên Đường sắt Hà Nội
34	Xe ô tô 7 chỗ	Mua mới 01 xe ô tô 07 chỗ có thông số kỹ thuật cơ bản của Hãng sản xuất:	Sau khi thanh lý tài sản theo QĐ số 182/QĐ-VTĐS ngày 04/02/2026, Chi nhánh không còn phương tiện xe ô tô phục vụ vận tải và giải quyết sự cố tai nạn trên tuyến đường sắt khu vực Nha Trang. Vì vậy việc đầu tư mới 01 xe ô tô 07 chỗ là rất cần thiết.	870	870			Chi nhánh Vận tải Đường sắt Nha Trang
35	Hoán cải thay mới nội thất toa xe khách	Hoán cải, thay mới nội thất dự kiến 50 toa xe khách	Bổ sung thêm toa xe khách chất lượng cao phục vụ hành khách đi tàu	175.000	1.000	47.500	112.000	
36	Lắp đặt hệ thống Camera kiểm tra giám sát công tác phục vụ hành khách trên tàu	- Xây dựng phần mềm chức năng nội bộ. - Lắp đặt thiết bị Camera giám sát cho 08 ram tàu khách (với số lượng là 120 toa xe khách);	Quản lý và nâng cao chất lượng phục vụ hành khách	15.200	300	13.500		
37	Đóng mới 02 đoàn tàu khách	Đóng mới 02 đoàn tàu khách với số lượng dự kiến là 30 toa khách (bao gồm toa xe khách + Toa xe hàng com + Toa xe CVPĐ)	Bổ sung thêm toa xe khách đóng mới chất lượng cao phục vụ hành khách đi tàu	380.000	500	104.500	245.000	
38	Đóng mới TX hàng năm 2026-2027	Đóng mới 100 toa xe hàng các loại	Bổ sung thêm toa xe hàng có tải trọng lớn và tốc độ cao vận chuyển hàng hóa	160.000	500	43.000	101.500	

39	Dự án nhỏ lẻ có TMDT dưới 1 tỷ đồng	Theo nhu cầu cấp thiết phục vụ SXKD		389	389			
Tổng cộng				785.989	19.429	242.370	458.500	

Phụ lục số 4
DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN XÃ HỘI HÓA

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-DHĐCD ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Khối lượng	Tổng mức đầu tư	Vốn xã hội hóa	Ghi chú
1	Hoán cải, cải tạo toa xe khách hợp tác kinh doanh vận chuyển hành khách tuyến Hà Nội-Lào Cai và Hà Nội-Đà Nẵng	Sử dụng 22 toa xe khách có chất lượng nội thất cũ kỹ, lạc hậu để hoán cải, cải tạo thành toa xe giường mềm điều hòa không khí có nội thất đồng bộ và hiện đại.	72.000	72.000	Công ty CP Du lịch Chapa đầu tư 100% vốn
2	Hoán cải, cải tạo và nâng cấp toa xe khách hợp tác kinh doanh vận chuyển khách du lịch trên các tuyến đường sắt.	Sử dụng 08 toa xe khách có chất lượng nội thất cũ kỹ, lạc hậu để hoán cải, cải tạo thành toa xe giường mềm điều hòa không khí có nội thất đồng bộ và hiện đại.	26.000	26.000	Công ty TNHH Đầu tư Sjourney đầu tư 100% vốn
3	Cải tạo, thay mới nội thất toa xe khách	Cải tạo và thay mới nội thất 12 toa xe khách và 01 toa xe hàng com	14.000	14.000	Công ty CP Tập Đoàn Hữu Nghị Việt Trung Toàn Cầu đầu tư 100% vốn
4	Hoán cải, cải tạo và nâng cấp toa xe khách hợp tác kinh doanh vận chuyển khách du lịch trên các tuyến đường sắt.	Sử dụng 30 toa xe khách có chất lượng nội thất cũ kỹ, lạc hậu để hoán cải, cải tạo thành toa xe giường mềm điều hòa không khí có nội thất đồng bộ và hiện đại.	45.000	45.000	Hợp tác với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch lữ hành
Tổng cộng (A+B)			157.000	157.000	

* H'HN *

23
* M.S.D.N *

TA

Phụ lục số 5
TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Kế hoạch nguồn vốn khấu hao TSCĐ được sử dụng năm 2026	242.283
1.1	Nguồn trích khấu hao TSCĐ năm 2026	227.240
1.2	Nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm trước chuyển sang năm 2026	6.013
1.3	Chênh lệch thực hiện/kế hoạch trích khấu hao TSCĐ năm 2025 chuyển sang năm 2026.	9.030
a	<i>Kế hoạch</i>	218.200
b	<i>Thực hiện</i>	227.230
2	Kế hoạch sử dụng vốn khấu hao TSCĐ năm 2026	242.283
2.1	Trả nợ các dự án vay vốn trong năm 2026	95.844
2.2	Bổ sung vốn cho các dự án chuyển tiếp sang năm 2026	127.010
2.3	Kế hoạch vốn cho các dự án đầu tư mới năm 2026	19.429
3	Kế hoạch danh mục dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn xã hội hóa	157.000



TW

Phụ lục số 6
KẾ HOẠCH TRẢ NỢ GỐC VỐN VAY CÁC DỰ ÁN NĂM 2026

(Kèm theo tờ trình số: /TTr-DHĐCĐ ngày tháng năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	KH trả nợ theo HĐ vay vốn	Ghi chú
1	Dự án Đầu tư mới 30 toa xe khách năm 2017 HN-Vinh	16.370	
2	Dự án Đầu tư mới 30 toa xe khách tuyến HN-TP HCM	14.410	
3	Dự án: Cải tạo, nâng cấp 30 toa xe khách	7.170	
4	Dự án: Hóa cải, nâng cấp 45 toa xe khách	8.850	
5	Dự án: Đóng mới 100 toa xe H	6.030	
6	Dự án: Đầu tư mới 30 toa xe khách	14.690	
7	Dự án: Đầu tư mới 30 toa xe khách 2018-2020	13.500	
8	Dự án: Đầu tư mới 50 toa xe hàng Mc năm 2018	3.004	
9	Dự án: Đầu tư mới 30 toa xe khách 2016	11.820	
	Tổng cộng	95.844	



Hanoi, April 22, 2026

STATEMENT

Approving the 2026 Production and Business Plan, Development Investment Plan, Profit and Dividend Plan of the Railway Transport Joint Stock Company

To: The General Meeting of Shareholders of the Railway Transport Joint Stock Company

Pursuant to the Charter on Organization and Operation of the Railway Transport Joint Stock Company approved at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;

Pursuant to the performance results of the 2025 Production and Business plan and Development Investment Plan of the Railway Transport Joint Stock Company;

The Board of Directors of the Railway Transport Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the 2026 Production and Business Plan, Development Investment Plan, Profit and Dividend Plan with the following key targets:

I. 2026 Production and Business Plan

No.	Criteria	Unit	Plan 2025
1	Total revenue	Million VND	5,742,271
1.1	Revenue from sales and service provision	Million VND	5,687,140
<i>a</i>	<i>Transport revenue</i>	<i>Million VND</i>	<i>5,050,700</i>
<i>b</i>	<i>Revenue from provision of operational products</i>	<i>Million VND</i>	<i>57,200</i>
<i>c</i>	<i>Revenue from non-transport business activities</i>	<i>Million VND</i>	<i>579,240</i>
1.2	Financial income	Million VND	12,000
1.3	Other income (asset liquidation, etc.)	Million VND	43,131
2	Total expenses	Million VND	5,679,471
2.1	Cost of sales and service provision	Million VND	5,625,221
<i>a</i>	<i>Centralized administrative expenses at the Company</i>	<i>Million VND</i>	<i>3,333,197</i>
<i>b</i>	<i>Transport expenses at affiliated units and departments</i>	<i>Million VND</i>	<i>1,726,784</i>
<i>c</i>	<i>Expenses for non-transport business activities</i>	<i>Million VND</i>	<i>565,240</i>
2.2	Financial expenses	Million VND	52,000
2.3	Other expenses	Million VND	2,250
2.4	Provisions (severance allowances, accidents,	Million VND	

No.	Criteria	Unit	Plan 2025
	storms and floods, etc.)		
3	Profit before tax	Million VND	62,800
4	Profit after tax	Million VND	62,800
5	Average number of employees	Person	4,924
6	Average salary of employees	VND/month	18,180
7	Payables to the State budget incurred	Million VND	362,080

* Profit distribution plan: In 2026, the Company will not implement dividend payment.

II. Implementation of projects in 2025

In 2025, the Company has completed 22 projects with a total approved investment of VND 78,492,000,000 and a settled investment capital value of VND 70,947,000,000 (details are provided in Appendix 01 attached).

III. Development investment plan for 2026

1. Principles for formulation and implementation of the plan

- To prioritize ensuring sufficient counterpart capital and payment capital for development investment projects for which contractor selection plans have been approved before December 31, 2026; and capital for preparation of rolling stock projects.

- To prioritize the implementation of investment projects aimed at improving customer service quality and transport business capacity, including projects for new construction, refurbishment and upgrading of rolling stock; construction works and procurement of machinery and equipment directly serving the repair of rolling stock and terminal transport operations, etc.

- To prioritize projects to expand joint ventures and partnerships to implement the socialization of investment in transport.

2. List of development investment projects

a) Ongoing projects (projects approved at the Company's 2025 General Meeting of Shareholders): Including 13 projects with a total estimated investment of VND 424,767,000,000 (details are provided in Appendix 02 attached).

b) Projects submitted to the 2026 General Meeting of Shareholders for approval: Including 39 projects with a total estimated investment of VND 785,989,000,000 (details are provided in Appendix 03 attached).

c) Projects financed through socialized capital mobilization: Including 04 projects with a total estimated investment of VND 157,000,000,000 (details are provided in Appendix 04 attached).

3. Investment capital plan (excluding socialized capital)

a) The capital requirement for investment implementation in 2026 is VND 955,933,000,000, of which:

- Use of the Company's depreciation fund of fixed assets: VND 284,433,000,000, including:

- + Capital allocated in 2025: VND 42,150,000,000;
- + Capital to be allocated in 2026: VND 242,283,000,000;
- Borrowings from commercial banks: VND 671,500,000,000.

b) Plan for utilization of the Company's fixed asset depreciation fund in 2026:

The depreciation fund of fixed assets to be used in 2026 is VND 242,283,000,000 (*details are provided in Appendix 05 attached*), allocated as follows:

- Repayment of principal for loans of completed investment projects from previous years: VND 95,844,000,000 (*details are provided in Appendix 06 attached*).
- Allocation of capital for ongoing projects: VND 127,010,000,000.
- Allocation of capital for 2026 investment projects: VND 19,429,000,000.

3. Implementation

It is proposed that the General Meeting of Shareholders authorize the Board of Directors of the Company to:

- To implement project preparation steps, approve decisions and organize project implementation (*including projects implemented under socialization methods*) in accordance with relevant legal regulations.
- To adjust and supplement the list of investment projects in the development investment plan to promptly meet production and business requirements.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

**FOR AND ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Do Van Hoan

Appendix No. 01
COMPLETED PROJECTS IN 2025

(Attached to Statement No.: /TTr-DHDCD dated ___month___ 2026 of the Board of Directors)

Unit: Million VND

No.	Investment items and works	Approved total investment	Planned capital			Implemented/ Settled
			Depreciation of fixed assets	Loan	Total	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=4+5	(7)
1	Upgrade and refurbishment of 08 passenger coaches	13,500	13,500		13,500	13,444
2	Procurement of 02 ultrasonic metal flaw detectors	890	800		800	870
3	Procurement of 01 air compressor	700	700		700	426
4	LV3 valve test bench	858	790		790	707
5	Replacement and refurbishment of passenger coach interiors operating on the Hanoi – Hai Phong line	54,057	46,925		46,925	48,062
6	Three-phase 380V welding machine (Hanoi Railway Car Branch)	472	390		390	429
7	Air compressor (Hanoi Railway Car Branch)	298	250		250	276
8	Procurement of 01 inverter universal lathe	885	850		850	750
9	Handheld electromagnetic crack detector	103	90		90	90
10	CO ₂ shielded MIG welding machine (Vinh Railway Car Branch)	99	90		90	90
11	Workshop lighting systems for workshops A4, A6, A7, A14 (Vinh Railway Car Branch)	409	320		320	373
12	Metal hardness tester (Saigon Railway Car Branch)	120	120		120	120
13	Auditorium sound system (Hanoi Railway Crew Branch)	220	250		250	200
14	Industrial dryer for the laundry workshop (Hanoi Railway Crew Branch)	681	600		600	565

15	Procurement of industrial spin dryer for the laundry workshop (Hanoi Railway Crew Branch)	226	220		220	210
16	Procurement of electric vehicle for transporting textile materials (Hanoi Railway Crew Branch)	121	100		100	110
17	Procurement of industrial fabric ironing machine (Saigon Railway Crew Branch)	1,408	1,400		1,400	1,080
18	Train water supply system at Quang Ngai Station (Da Nang Railway Transport Branch)	1,003	860		860	921
19	Train water supply system at Binh Thuan Station (Saigon Railway Transport Branch)	1,096	760		760	997
20	50-ton electric lifting jack set (Da Nang, Vinh, and Saigon Railway Car branches)	770	734		734	689
21	Construction of new restroom and bathroom facilities for the mechanical workshop at Thap Tram Station – Saigon Railway Car Branch	509	371		370	471
22	Water supply systems of Saigon Crew Branch	67	-		64	67
	Total	78,492	70,120		70,120	70,947

Appendix No. 02
ONGOING PROJECTS

(Attached to Statement No.: /TTr-DHDCD dated ___ month ___ 2026 of the Board of Directors)

Unit: Million VND

No.	Investment items and works	Quantity/ scale	Total investment (estimated)	Allocated capital		Additional capital in 2026	
				Depreciation of fixed assets	Year of allocation	Depreciation of fixed assets	Bank loan
1	Installation of automatic exterior coach washing system	Installation of 01 system at Hanoi Railway Car Branch	9,050	800	2025= 800,000,000	7,600	-
2	Renovation of Hai Phong Station Guest House into Operation Center of Hai Phong Railway Transport Branch	Renovation of existing building into operation center	4,050	2.880	2025= 2,880,000,000	870	-
3	Construction of clean water tank and pump house at Dieu Tri Station – Nha Trang Railway Transport Branch (supplemented project in 2025)	New investment in 01 clean water supply system at Dieu Tri Station	1,390	-		1,390	-
4	Construction of clean water tank and pump house at Da Nang Station – Da Nang Railway Transport Branch (supplemented project in 2025)	New investment in 01 clean water supply system at Da Nang Station	1,150	-		1,150	-
5	New investment in 01 industrial wastewater treatment system	Wastewater treatment system meeting environmental standards	1,570	900	2024= 900,000,000	670	-
6	New investment in freight wagons – phase 2025–2026	Construction of 100 Mc wagons for 45-foot container transport	160,000	4,000	2025= 4,000,000,000	38,700	100.000

7	New investment in freight wagons – phase 2023–2024 (construction of 50 new Mc wagons)	Construction of 50 new Mc 45-foot wagons	74,830.0	400	2024= 400,000,000	20,750	47,000
8	Conversion and interior renovation of passenger coaches (Supplemented project in 2025)	Conversion, renovation and installation of interiors including: - 30 Bn42 coaches converted into air-conditioned soft sleeper coaches; - Upgrading of 02 HC coaches	104,000.0			28,200	66,000
9	Conversion of passenger coaches into luggage coaches	Conversion of 06 B80 coaches (or power generator coaches) into luggage coaches	950.0	950	2024= 950,000,000	-	
10	Generator sets with capacity of 475kVA ÷500kVA	Procurement of 06 generator sets installed on power generator coaches	20,107.0	12,120	2025= 12,120,000,000	4,780	
11	Upgrade of generator capacity from 380kVA to 420kVA	Procurement of 15 generator engines of with capacity of 420kVA	25,500.0	16,500	2025= 16,500,000,000	7,100	
12	Jacking and leveling equipment for rescue operations	Procurement of 01 set of jacking and leveling equipment for Saigon Railway Car Branch	3,960.0	3,600	2025= 3,960,000,000		
13	45-ton container reach stacker (Multimodal Transport Branch)	Procurement of 01 45-ton container reach stacker	18,210			15,800	
Total			424,767	42,150		127,010	213,000

Appendix No. 03

LIST OF NEW INVESTMENT PROJECTS FOR 2026

(Attached to Statement No.: /TTr-DHDCD dated ___month___ 2026 of the Board of Directors)

Unit: Million VND

No.	Investment items, works	Scale, volume, and technical specifications	Investment objectives and investment necessity	Estimated total investment	Capital allocation plan			Notes/ Investment Location
					Depreciation of fixed assets in 2026	Additional depreciation for fixed assets in 2027	Bank loan	
1	Wheelset machining and press-fitting system for track gauges 1000mm ÷ 1435mm	<p>A wheelset machining and press-fitting system for track gauges 1000mm ÷ 1435mm, including:</p> <p>- 01 wheel press machine: + Maximum pressing force: ≥ 400 tons + Cylinder stroke: ≥ 700 mm + Maximum wheel diameter: 1200 mm + Maximum axle length: 2400 mm - Hydraulic system; + Control system; + Control, monitoring and data acquisition software</p> <p>- 01 hub boring and axle turning lathe: + Swing over bed: 960 mm + Swing over carriage: 725 mm + Distance between centers:</p>	<p>- Hanoi Railway Car Branch has 02 main industrial repair workshops (Yen Vien and Hanoi Workshops) that mainly carry out periodic maintenance of passenger and freight rolling stock for the entire Branch. Currently, these two workshops have not been invested in or equipped with a “wheel press system”. Therefore, the supply of replacement wheelsets depends heavily on imports under the Company’s plan and on press-fitting and assembly of new wheelsets (at Vinh Railway Car Branch or Gia Lam Railway Joint Stock Company). In addition, passenger and freight rolling stock in good condition are continuously operated with short turnaround time, leading to wear and expiration of wheelsets. Therefore, in order to be proactive and shorten rolling stock repair time, it is necessary to invest in a wheelset machining and press-fitting system for track gauges 1000mm ÷ 1435mm.</p>	10,470	200	9,300	Hanoi Railway Car Branch	

		2310 mm + Swing over gap: 1280 mm + Gap length: 475 mm + Gap width: 510 mm						
2	Three-wheeled electric vehicles	New investment in 02 three-wheeled electric vehicles with a load capacity of 1,000 kg/vehicle; technical specifications and operational features in accordance with the manufacturer's design	Used for internal transportation of materials within workshops to serve production at the Branch	120	110			Hanoi Railway Car Branch
3	MIC welding machines	Procurement of 06 MIC welding machines	Current status: Most repair departments are equipped with 3-phase 380V welding machines installed before 2000, with no new investment to date. After nearly 25 years of use, these machines frequently experience faults and breakdowns. Some machines are severely damaged and beyond repair, and have ceased operation.	660	600			Hanoi Railway Car Branch
4	New investment in 01 universal inverter lathe	Procurement of 01 universal inverter lathe with basic technical specifications: - Swing over bed: 520 mm - Swing over carriage: 330 mm - Center height: 260 mm - Distance between centers: 1440 mm - Swing over gap: 740 mm - Bed width: 300 mm - Main motor power: 7.5 HP - Coolant pump motor power: 0.125 HP - Top slide travel: 125 mm - Cross slide travel: 275	Currently, machining of rolling stock spare parts at the Yen Vien Repair Workshop under the Branch is carried out using 03 lathes, including: T630A lathe manufactured in Vietnam; C620 and C620G lathes manufactured in China (transferred from Luong Son Coach Depot). These machines were invested in from 1960 and 1981 and have been in continuous operation for over 40–50 years, frequently breaking down (some machines have stopped operating). Therefore, investment in a new lathe is necessary to replace them for production	940	850			Hanoi Railway Car Branch

		<p>mm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bed length: 1500 mm - Power supply: 3-phase/380V/50Hz 						
5	New investment in 01 universal vertical milling machine	<p>New investment in 01 universal vertical milling machine with basic technical specifications as follows:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Table size: 1270 x 254 mm (50" x 10") - Table travel: 800 / 380 / 430 mm - Ram travel: 508 mm - Spindle taper: R8 or NT30 - Spindle sleeve diameter: 85.7 mm - Spindle travel: 127 mm - Spindle sleeve diameter: 85.7 mm 	<p>Currently, the Hanoi Repair Workshop is using 01 horizontal milling machine manufactured in Germany before 1970. After a long period of continuous operation, the machine frequently breaks down due to the lack of spare parts. Therefore, the Branch must regularly outsource or procure machined products for repair and production of complex components requiring high precision (such as couplings, gears, grooves, keys, etc.). Hence, investment in a new vertical milling machine is necessary.</p>	750	680			Hanoi Railway Car Branch

6	High-pressure washer	Procurement of 01 high-pressure washer with the following technical specifications and features: - Power supply (Ph/V/Hz): 3 / 376-424 / 50 - Flow rate (l/h): 500-1000 - Maximum inlet water temperature (°C): 60 - Operating pressure (bar): 80-250 - Maximum pressure (bar): ≥ 280	Currently, the Hanoi Repair Workshop (No. 122 Le Duan) has 01 high-pressure washer that has been used for many years and is now severely damaged (e.g., pressure loss, unstable pressure, loud noise, oil/water leakage, failure to operate/automatic shutdown, or electric shock phenomena, often due to worn or damaged components such as seals, check valves, capacitors, bearings; air or debris in the system). Costs for repairing are high. Therefore, procurement of a new machine is proposed to supplement and replace it for production.	130	120			Hanoi Railway Car Branch
7	Power supply system for train sets serving preparation operations	New investment in 01 train brake testing system at tunnels K1 and K2	Currently, brake testing at tunnels K1 and K2 is not available; therefore, it is necessary to invest in a complete system to prepare train sets before train formation.	440	400			Hanoi Railway Car Branch
8	Train brake testing system serving preparation operations	New investment in 01 grid power supply system for train sets at tunnels K1 and K2	Currently, grid power supply for train sets at tunnels K1 and K2 is not available; therefore, it is necessary to invest in a complete system to prepare train sets before train formation.	440	400			Hanoi Railway Car Branch
9	New investment in fire alarm system	Fire alarm system in accordance with fire prevention and fighting standards of Vietnam as follows: - Yen Vien Repair Workshop – Hanoi Railway Car Branch, No. 25/584 Ha Huy Tap Street, Phu Dong Commune, Hanoi City	Currently, the Yen Vien Repair Workshop does not have an automatic fire alarm system as required by the Law on Fire Prevention and Fighting. Therefore, investment in a fire alarm system here is necessary to protect assets.	520	470			Hanoi Railway Car Branch

10	LV3 valve test bench	New investment in 01 LV3 valve testing system	Serving the purpose of preparing and repairing passenger carriages using air spring suspension systems	330	300			Vinh Railway Car Branch
11	MIG welding machines	<ul style="list-style-type: none"> - Procurement of 02 welding machines with basic technical requirements: + Inverter welding machine, 500A + Ground clamp cable length ≥ 3 m - Welding torch with cable length ≥ 3 m + Power cable + CO₂ pressure regulator, gas hose + Wire feeder unit + Equipped with overvoltage and undervoltage protection functions + Input voltage: Selectable 1-phase or 3-phase, 220/380/440 (V), 50/60Hz + Welding wire diameter: 0.9 ~ 1.4 mm 	<p>- The Branch proposes that the Railway Transport Joint Stock Company continue to invest in 02 additional MIG welding machines for the gas-equipped workshop, which is responsible for welding restoration and repair of rolling stock components with a high welding workload, performing fixed-position welding operations in the mechanical workshop with repetitive processes. Investment in such equipment is highly practical, helping to significantly reduce labor time and effort, improve working conditions, enhance labor productivity, and contribute to the Branch's completion of annual production and business plans.</p>	220	200			Vinh Railway Car Branch

12	Remote single brake testing machines	<p>New investment in 02 remote single brake testing machines with the following technical requirements:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Air supply: Using existing compressed air source at the Branch; input pressure range from 7 kg/cm² to 9 kg/cm² - Equipped with pressure gauges for input and output for operation monitoring; control pressure range: 0.1 kg/cm² - Using pressure regulators to reduce air pressure to actual operating pressure on trains: 5 kg/cm², in compliance with current brake testing regulations. - Equipped with a control air tank of 15.5 liters to ensure sufficient air supply for remote single brake testing operations during use. 	<p>- Currently, the Branch is using 04 remote single brake testing machines, including 02 units installed in 2010 and 02 units installed in 1998. These machines have been used for a long time and operate under high intensity for inspection, repair, and handover of pneumatic brake systems. They frequently encounter malfunctions and breakdowns requiring shutdown for repair, such as brake lever looseness, worn control levers, inaccurate pressure transmission to brake valves, faulty pressure regulators, unstable braking modes, etc. Therefore, investment in 04 new machines to replace the existing ones is necessary.</p>	200	180			Vinh Railway Car Branch
----	--------------------------------------	---	---	-----	-----	--	--	-------------------------

13	New investment in universal lathe	<ul style="list-style-type: none"> - Procurement of 01 lathe with basic technical specifications as follows: + Main motor power: 15 HP + Power supply: 3-phase 380V/50Hz + Swing over bed: ≥ 860 mm + Maximum swing over carriage: ≥ 540 mm + Spindle bore diameter: $\geq \text{Ø}105$ mm + Tailstock quill diameter: $\geq \text{Ø}125$ mm 	<ul style="list-style-type: none"> - During scheduled repair of rolling stock, many components with large dimensions and weight are worn and require welding buildup and re-machining, such as freight and passenger car center bowls, restoration of large pin holes (e.g., brake beam pin holes), and machining of large flanges, which require high-capacity lathes. - Currently, the mechanical workshop of the Branch is using a T630 lathe for such machining tasks. The T630 lathe was installed in 1988 and has been operating under high intensity and load; it now frequently breaks down and requires constant repair. Therefore, Vinh Railway Car Branch proposes investment in a new universal lathe to replace the old and frequently malfunctioning T630 lathe. 	1,600	1,470			Vinh Railway Car Branch
14	New investment in 4-ton truck-mounted crane	<p>New investment in 01 truck-mounted crane with the following specifications:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Payload: 4,200 kg - Fuel type: Diesel - Engine type: 4-stroke, 4 in-line cylinders, turbocharged - Crane capacity: 3-ton, 5-section boom, lifting capacity 3,030 kg at 2.4 m and 250 kg at 12.11 m 	<ul style="list-style-type: none"> - To replace the 1.9-ton ISUZU crane truck currently in use by the Branch, which will reach the end of its service life in early 2027. 	1,540	1,400			Vinh Railway Car Branch

15	(Semi-automatic) wheel rim welding machine	<p>New investment in a horizontal axle fixture system and semi-automatic wheel rim welding machine, including:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 semi-automatic welding machines type 600A-65KVA, capable of welding two wheel rims simultaneously; suitable for both submerged arc welding and CO₂ welding + 100% new; manufactured from 2024 onwards - Semi-automatic wire feeding system - 02 horizontal axle fixtures + 100% new; manufactured from 2024 onwards + Mechanical system for fixing and moving wheelsets during processing + Motor and rotating chuck system. 	<p>- Currently, Da Nang Railway Car Branch manages and uses 02 wheel rim welding machines manufactured in Vietnam with low capacity. These machines have been used for many years and frequently experience failures such as control diode faults and reduced welding transformer performance, while operating continuously to meet repair demands. Due to outdated technology and prolonged use, they frequently break down, resulting in high annual repair costs. For the above reasons and to proactively enhance production capacity, improve equipment capability, and increase repair output and quality, the Branch proposes investment in a new horizontal axle fixture system and semi-automatic wheel rim welding machine to replace the old, outdated, low-capacity machines.</p>	660	600			Danang Railway Car Branch
----	--	---	---	-----	-----	--	--	---------------------------

16	Integrated equipment for disassembly and assembly of axle bearings	<p>Procurement of 01 complete set of equipment for disassembly and assembly of axle bearings, including:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bidirectional hydraulic power pump; 50-ton bidirectional hydraulic cylinder; manual hydraulic pump; bearing puller sets for different sizes: 5x9, 41/4x8, 51/2x10; guiding sleeve system for installing bearings: 5x9, 41/4x8, 51/2x10, 22320; manual pump set for assembly/disassembly of bearing sets 5x9, 41/4x8; pump trolley and jack set - Quality: 100% new 	<p>- Currently, Da Nang Railway Car Branch manages and uses 01 such integrated equipment set for axle and bearing repair. This equipment has been used for many years and operates continuously to meet repair plans, with very high frequency. Although periodic major maintenance has been conducted, due to long-term and intensive use, components are unstable and frequently fail, requiring constant repair and significantly affecting repair progress. Therefore, investment in an additional set is necessary to ensure repair quality, increase production capacity, and avoid production interruptions due to equipment failure.</p>	220	200			Danang Railway Car Branch
17	Vertical multistage booster water pump	<p>Procurement of 01 water pump with the following technical specifications:</p> <ul style="list-style-type: none"> + 2-pole asynchronous motor, self-ventilated + Working pressure: ≥ 30 bar + Voltage: 3-phase (380V)/50Hz + Flow rate: $18 \text{ m}^3/\text{h} \div 57 \text{ m}^3/\text{h}$ + Head: $260 \text{ m} \div 160 \text{ m}$ 	<p>- Currently, the Branch uses an old high-pressure water pump for supplying water to the coach leak testing system. Despite regular maintenance, the machine has aged and components cannot be restored. Frequent breakdowns require shutdowns for repair, affecting leak testing operations and delaying workshop output.</p>	260	240			Danang Railway Car Branch

18	Construction of new water tank for coach leak testing and fire fighting and protection	New construction of a reinforced concrete water tank with dimensions: Length is 7 m; width is 4,5 m; underground depth is 1,5 m; above-ground height is 1 m; waterproof coating; anti-mold exterior paint	<ul style="list-style-type: none"> - The existing water tank for fire fighting and protection and coach leak testing was built long time ago with dimensions (5 x 3.5 x 1.8) m, located near the KIROW crane shed, repair workshop (Workshop A), and adjacent to locomotive circulation tracks. The water capacity is insufficient during peak periods. The underground portion (1.2 m) and above-ground portion (0.8 m) are severely damaged and beyond the repair, with leakage and contamination during rain: - Cracked and deteriorated concrete surface; - Cracked surrounding walls beyond repair; - Damaged base with water seepage into soil; - Increasing cracks on inner walls; - Subsidence of surrounding ground; 	260	230			Danang Railway Car Branch
19	Automatic LV3 valve test bench	New investment in 01 LV3 valve testing system	Serving the purpose of preparing and repairing passenger carriages using air spring suspension systems	330	300			Danang Railway Car Branch
20	50-ton electro-hydraulic jack	Procurement of 03 sets of single-acting electro-hydraulic jacks with the following specifications: <ul style="list-style-type: none"> - Lifting capacity: Q = 50 tons - Lifting stroke: H1 = 335.5 mm - Minimum height: Hmin = 461 mm - Maximum height: Hmax = 796.5 mm - Pressure control valve and overload protection valve 	<p>Additionally equipped for rolling stock repair at:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Da Nang Technical Inspection Station: 01 unit - Dieu Tri Technical Inspection Station: 01 unit - Nha Trang Technical Inspection Station: 01 unit 	400	360			Danang Railway Car Branch

		integrated on the pump - Pressure gauge - Hydraulic hose						
21	7-seat automobile	Procurement of 01 seven-seat automobile	<p>Currently, Da Nang Railway Car Branch manages and operates 01 four-seat automobile (Toyota Altis) manufactured and put into use in 2003. After more than 20 years of operation, the vehicle has been used intensively over long distances to serve railway traffic safety inspections along the line and rescue operations at the Branch and Technical Inspection Stations. Although it has undergone periodic major maintenance and regular servicing, due to high frequency of use, many components have deteriorated and frequently malfunction, failing to ensure operational safety.</p> <p>Therefore, the Branch proposes investment in a new seven-seat automobile to serve railway rescue operations safely over distances exceeding 500 km.</p>	870	870			Danang Railway Car Branch

22	Pneumatic tapping machine M3 ÷ M16 (horizontal & vertical tapping)	New investment in 02 vertical-type pneumatic tapping machines: - Tapping capacity: M3 ~ M16 - Spindle speed: 300 rpm - Working range: 200 ~ 1100 mm (radius), 400 ~ 2200 mm (diameter) – working table - Workpiece clamping device for tapping	Currently, Saigon Railway Car Branch performs machining of spare parts during periodic repair of rolling stock, such as tapping threaded holes on large components, which must be done manually as they cannot be clamped on conventional cutting machines. Manual tapping results in low productivity and frequent misalignment due to lack of support points, especially for large nominal diameter threads. Therefore, investment in specialized equipment will improve productivity and machining accuracy.	200	180			Saigon Railway Car Branch
23	Mechanical lathe	Procurement of 01 lathe with the following technical specifications: - Swing over gap: 890 mm - Swing over bed: 660 mm - Swing over carriage: 440 mm - Distance between centers: 2200 mm - Bed width: 350 mm - Cross travel: 350 mm - Tailstock type: MT7 - Power supply: 380V / 50Hz / 3-phase - Complete accessories included	The investment in a new mechanical lathe is necessary for periodic rolling stock repair, especially as existing universal lathes at the Equipment and Spare Parts Workshop have been used for over 30 years. Machine beds and guideways are worn and loose; gears in the speed and feed gearboxes are worn; bearings are worn, causing vibration, reduced cutting capacity, and reduced accuracy, while production demand is very high. Therefore, a new machine is required to meet production needs.	1,060	960			Saigon Railway Car Branch
24	Ultrasonic metal flaw detector	Procurement of 01 ultrasonic metal flaw detector	Currently, the Mechanical Workshop – Saigon Railway Car Branch is using an AD 3213 EX ultrasonic flaw detector invested in 1994, which is now damaged and cannot be repaired due to lack of spare parts. Therefore, procurement of a new device is necessary to serve periodic rolling stock repair in accordance with regulations.	470	430			Saigon Railway Car Branch

25	Semi-automatic railway wheel flange and tread lathe	Procurement of 01 semi-automatic lathe for machining wheel flanges and treads for 1000 mm gauge rolling stock	<p>- At the Technical Inspection Station – Saigon Railway Car Branch, there is currently 01 wheel lathe that has been used for over 50 years; the bed and guideways are worn and loose; gearbox gears are worn; bearings are worn, causing vibration, reduced cutting capacity and accuracy. Meanwhile, the volume of periodic repairs and wheel flange machining is very high, resulting in frequent delays in this process compared to production schedules.</p> <p>- At the Equipment and Spare Parts Workshop – Saigon Railway Car Branch, there is 01 wheel lathe used for over 10 years with low cutting capacity, while the workload remains high, leading to delays in wheel flange machining. Therefore, investment in a new machine is necessary to meet production requirements. To improve productivity, quality, and ensure technology is not obsolete for more than 10 years after investment, semi-automatic technology (with mechanical copying mechanism or automated programming similar to the Yen Vien wheel lathe) should be selected.</p>	10,100	200	8,980		Saigon Railway Car Branch
26	Universal vertical and horizontal milling machine	<p>Procurement of 01 universal vertical and horizontal milling machine with the following technical requirements:</p> <p>- Machine table: + Table size: 1270 x 300 mm + T-slots: 16 x 3 x 80 mm + Travel X/Y/Z – manual: 930 x 390 x 450 mm + Travel X/Y/Z – automatic: 920 x 370 x 450 mm - Feed rates: longitudinal / cross / vertical direction</p>	<p>- Currently, the Technical Inspection Station – Saigon Railway Car Branch does not have a universal vertical and horizontal milling machine. Investment is needed to machine flat surfaces such as friction wedges, adapters, sliding tables, keyway slots, etc., which are currently processed using handheld grinders with low productivity and poor accuracy.</p>	920	830			Saigon Railway Car Branch

		<ul style="list-style-type: none"> - Vertical spindle: + Number of speed steps: 16 - Horizontal spindle: + Number of speed steps: 9 - Motor: electric - Complete accessories included 						
27	Workshop longitudinal hoist system	<p>Investment in a new hoist system including:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Electric hoist + trolley, single girder, lifting capacity 2.5 tons - Hoist beam and foundation 	Currently, at the Technical Inspection Station – Saigon Railway Car Branch , during periodic maintenance and overhaul of rolling stock, the disassembly/assembly of bogies and axle transportation are done manually with very low productivity. Therefore, investment in a longitudinal workshop hoist system is necessary to support periodic repair operations.	1,200	1,090			Saigon Railway Car Branch
28	Construction of clean water supply system	<p>Installation of a new clean water supply system for domestic use and water supply to rolling stock with the following scope:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Use of HDPE pipes with diameter 90 mm: 500 m, connecting to the municipal water supply system and leading to the Branch connection point - Excavation and underground concrete pipeline installation: 18,750 m³ - Connection and 	<p>Currently, Saigon Railway Car Branch uses groundwater pumped through a filtration system and stored in tanks for domestic use and supplying water to trains. However, local authorities no longer permit the use of groundwater. The Branch is frequently required to provide explanations during inspections and is often reminded of non-compliance.</p> <p>The construction of a municipal water supply system will minimize legal risks associated with groundwater usage, improve water quality for employees, and especially for railway passengers.</p>	640	580			Saigon Railway Car Branch

		distribution to workshops and usage points						
29	Extension and upgrading of overhead crane runway at bogie repair area – Equipment and Spare Parts Workshop	<p>Extension of 3-ton crane girder, including additional columns, beams, and power rails:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Additional construction of 4 concrete foundations M350 with embedded column base plates using 4 bolts M25 with 0,5 m in length. - Fabrication and installation of 4 steel columns I400 with 7 m in height; - Fabrication of 4 girder supports using I400 steel - Extension of 2 crane girders using I350 steel, with the length of 22 m; - Extension of crane rails P22, with the length of 22 m; - Extension of 3P50A power cable, with the length of 22 m; 	<p>Currently, the overhead crane at the bogie repair team area operates only on about half of the workshop space due to incomplete extension of columns, girders, and power rails. As a result, repair work outside the crane coverage requires hiring external cranes for lifting and turning bogies. The limited workspace and the need to accommodate crane access create difficulties in production organization, quality, and repair progress.</p> <p>The improvement and extension of the crane runway will enable smoother operations, eliminate daily crane rental costs, maximize workspace utilization, and improve productivity and repair quality.</p>	270	250			Saigon Railway Car Branch



30	Renovation and upgrading of workshop office building for Preparation and Electro-mechanical Workshop	<p>Scope:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Renovation area: 52 m x 7.4 m = 384.8 m² - Foundation: Excavation and construction of 42 concrete column footings - Columns and beams: Construction of 42 steel columns (I200), each 6.4 m high; beams using I200 steel forming rigid frames - Floor: Reinforcement using I150 steel beams (spacing 1 m) combined with rectangular steel tubes 50 x 100 mm (spacing 0.6–0.7 m); installation of 18 mm Cemboard panels; concrete topping (3–5 cm) and tiling (60 x 60 cm) - Walls and partitions: Surrounding walls and partitions between areas are fitted with 10cm thick panels. - Roof: Metal roofing and gypsum ceiling 	<p>Currently, the workshop is degraded due to long-term use without renovation. Working areas and rest areas for workers and office staff are shared, causing inconvenience and unsafe conditions for shift changes. Production teams are dispersed across the preparation yard, making coordination and management difficult, especially during peak periods such as Tet holidays or other public holidays when train operations increase. The repair and renovation will centralize production management, provide proper rest areas for workers and employees, improve working conditions, and enhance occupational safety.</p>	3,500	500	2,700		Saigon Railway Car Branch
31	Investment in 45-foot container shells	Procurement of 50 units of 45-foot container shells meeting standards for loading onto Mc flat wagons	To serve freight transport business on Mc wagons operating on railway lines.	12,230	300	10,920		Multimodal Service Branch
32	Investment in industrial washers and spin driers	Procurement of 02 industrial washers and spin driers (Origin: Europe) with specifications as follows: <ul style="list-style-type: none"> - Washing capacity: 57–63 kg 	<ul style="list-style-type: none"> - To supplement and replace 01 washing machine that has been in continuous use for over 15 years; - To ensure timely laundering of linens serving passengers. 	2,390	200	1,970		Hanoi Railway Crew Branch

		<ul style="list-style-type: none"> - Washing speed: 13–36 rpm - Spinning speeds: 300, 450, 625, 800 rpm - Power supply: 380V / 3-phase / 50Hz 						
33	Investment in communication and automatic fire alarm systems	Installation of 03 automatic fire alarm systems	The following locations currently lack communication and automatic fire alarm systems: Headquarters of Hanoi Railway Crew Branch (No. 1 Tran Quy Cap Street, Van Mieu – Quoc Tu Giam Ward, Hanoi), Yen Bai Railway Crew Station (No. 8 Tran Hung Dao Street, Yen Bai Ward, Lao Cai Province), and Vinh Railway Crew Station (Truong Vinh Ward, Nghe An Province).	190	170			Hanoi Railway Crew Branch
34	7-seat automobile	Procurement of 01 seven-seat automobile with basic technical specifications from the manufacturer	After asset liquidation under Decision No. 182/QĐ-VTDS dated 04/02/2026, the Branch no longer has a vehicle to serve transport and incident response on the railway in the Nha Trang area. Therefore, investment in a new seven-seat automobile is necessary.	870	870			Nha Trang Railway Transport Branch
35	Refurbishment and replacement of passenger coach interiors	Refurbishment and replacement of interiors for an estimated 50 passenger coaches	To supplement high-quality passenger coaches serving railway passengers.	175,000	1,000	47,500	112,000	
36	Installation of camera system for monitoring passenger service on trains	<ul style="list-style-type: none"> - Development of internal functional software - Installation of surveillance camera systems for 08 passenger train sets (approximately 120 passenger coaches) 	To manage and improve the quality of passenger service.	15,200	300	13,500		

37	Construction of 02 new passenger train sets	Construction of 02 passenger train sets with an estimated total of 30 coaches (including passenger coaches, dining/service cars, and crew vans)	To supplement newly built high-quality passenger coaches serving passengers.	380,000	500	104,500	245,000	
38	Construction of freight wagons in 2026–2027	Construction of 100 freight wagons of various types	To supplement high-capacity and high-speed freight wagons for cargo transport.	160,000	500	43,000	101,500	
39	Minor projects with total investment below VND 1 billion	To be implemented based on urgent production and business needs		389	389			
Total				785,989	19,429	242,370	458,500	

Appendix No. 04

LIST OF INVESTMENT PROJECTS USING SOCIALIZED CAPITAL

(Attached to Statement No.: /TTr-DHDCD dated ___ month ___ 2026 of the Board of Directors)

Unit: Million VND

No.	Investment items and works	Work volume	Total investment	Socialized capital	Notes
1	Refurbishment and upgrading of passenger coaches under cooperation for passenger transport on Hanoi–Lao Cai and Hanoi–Da Nang lines	Use of 22 passenger coaches with outdated interiors to be refurbished into air-conditioned soft-sleeper coaches with modern and synchronized interiors,	72,000	72,000	100% funded by Chapa Tourism JSC
2	Refurbishment, upgrading and modernization of passenger coaches under cooperation for tourist transport on railway lines.	Use of 08 passenger coaches with outdated interiors to be refurbished into air-conditioned soft-sleeper coaches with modern and synchronized interiors.	26,000	26,000	100% funded by Sjourney Investment Co., Ltd.
3	Renovation and replacement of passenger coach interiors	Renovation and replacement of interiors for 12 passenger coaches and 01 /service car.	14,000	14,000	100% funded by Viet Trung Global Trade Promotion Center JSC
4	Refurbishment, upgrading and modernization of passenger coaches under cooperation for tourist transport on railway lines.	Use of 30 passenger coaches with outdated interiors to be refurbished into air-conditioned soft-sleeper coaches with modern and synchronized interiors.	45,000	45,000	Cooperation with tourism and travel service enterprises
Total (A+B)			157,000	157,000	

Appendix No. 6**PLAN FOR REPAYMENT OF LOAN PRINCIPAL FOR PROJECTS IN 2026**

(Attached to Statement No.: /TTr-DHDCD dated ___ month ___ 2026 of the Board of Directors)

Unit: Million VND

No.	Investment items and works	Planned principal repayment	Notes
1	Project: Investment in 30 new passenger coaches in 2017 (Hanoi-Vinh Line)	16,370	
2	Project: Investment in 30 new passenger coaches (Hanoi-Ho Chi Minh City Line)	14,410	
3	Project: Refurbishment and upgrading of 30 passenger coaches	7,170	
4	Project: Conversion and upgrading of 45 passenger coaches	8,850	
5	Project: Construction of 100 new freight wagons	6,030	
6	Project: Investment in 30 new passenger coaches	14,690	
7	Project: Investment in 30 new passenger coaches (Phase: 2018-2020)	13,500	
8	Project: Investment in 50 new Mc freight wagons in 2018	3,004	
9	Project: Investment in 30 new passenger coaches (2016)	11,820	
	Total	95,844	

CÔNG TY TNHH PHIÊN DỊCH VÀ ĐÀO TẠO VẠN TÍN

Trụ sở: LK19-11 Khu đô thị mới Văn Khê, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chi nhánh HN: Số 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Yên Hòa, TP HN

Chi nhánh HCM: 187/7 Điện Biên Phủ, Phường Tân Định, TP HCM

ĐT: (84) 94 234 2266 Website: dichthuatvantin.com



**XÁC NHẬN DỊCH THUẬT
CONFIRMATION OF TRANSLATION**

Hôm nay, ngày 30 tháng 03 năm 2026, tại VPĐD Hà Nội Công ty TNHH Phiên dịch và Đào tạo Vạn Tín - phòng 902, tầng 9, tòa 169 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Yên Hòa, Hà Nội.

Today, March 30, 2026 at the Ha Noi representative office of Van Tin Int., Co., Ltd – room 902, Building No.169 Nguyen Ngoc Vu, Yen Hoa, Ha Noi.

Đại diện công ty TNHH Phiên dịch và Đào tạo Vạn Tín

The representative of Van Tin Int., Co., Ltd

**CHỨNG NHẬN
HEREBY CERTIFIÈS THAT**

- Bản dịch này do bà Trần Thị Hồng, CCCD số: 037185001188 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, là cộng tác viên phiên dịch của Công ty TNHH Phiên dịch và Đào tạo Vạn Tín đã dịch văn bản từ tiếng Việt sang tiếng Anh.
This translation is translated by Ms. Tran Thi Hong, ID No. 037185001188 issued on June 28, 2021 by Ha Noi Public Security, as an interpreter freelance of Van Tin Int., Co., Ltd from Vietnamese to English.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Trần Thị Hồng;
The signature appeared in the translation is the true signature of Ms. Tran Thi Hong;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.
The content of the translation is accurate, not contrary to the law, social ethics.

**Người dịch
Translator**

Trần Thị Hồng

**Công ty TNHH
Phiên dịch và Đào tạo Vạn Tín
Van Tin Int Co., Ltd**



GIÁM ĐỐC

Đào Khánh Duy